TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CK** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐCNHGT-DS	*CK, ngày 30 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Văn Đ, ông Lâm Văn Đ và bà Huỳnh Thị Ngọc T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2022 của ông Trần Văn Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2022, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp MV, xã NT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bị kiện:* Ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1966 và Bà Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp RS, xã CĐ, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Lâm Văn Đ và bà Huỳnh Thị Ngọc T đồng ý trả tiền nợ hụi cho ông Trần Văn Đ số tiền 20.700.000 đồng đối với dây hụi loại 3.000.000 đồng/phần mở vào ngày 29/4/2018 âm lịch, hụi khui hàng tháng, hụi có 24 phần, bà T và ông Đ tham gia 01 phần, bà T và ông Đ đã khui hốt hụi xong, đến nay còn thiếu 06 lần hụi chết tương đương số tiền là 18.000.000 đồng tính lãi theo quy định pháp luật kể từ ngày 20/8/2020 âm lịch cho đến ngày 13/5/2022 bằng số tiền là 2.700.000 đồng, tổng cộng là 20.700.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện CK;
- Chi cục THADS huyện CK;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Diêu Hoàng Tiếp